TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 304/2024/HS-ST
Ngày: 10-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Bùi Thị Bích Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Quang Hoạch**

Ông **Đinh Xuân Dậu**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Lan Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 306/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Viết C**, sinh năm: 1985; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ D, ấp H, xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 11/12; Họ tên cha: Lê Viết H, sinh năm 1948; Họ tên mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1949; Gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Họ tên vợ: Cao Thị Ngọc H1, sinh năm 1987. Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2024 đến ngày 17/8/2024, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(Có mặt).*

Bị hại: Bà Phạm Thị Thúy H2, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(*Bà H2 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 08/8/2024, Lê Viết C, sinh năm 1985, HKTT: ấp H, xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, sau khi khám bệnh ở Bệnh viện Đ ở TP ., tỉnh Đồng Nai thì C điều khiển xe mô tô biển số 72F1 - 892.88 ghé vào sạp bán dưa dấu của chị Phạm Thị Thúy H2, sinh năm 1979, tại ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai để mua dưa hấu, lúc chọn dưa hấu thì C phát hiện 02 (hai) cái điện thoại di động đang để gần đống dưa hấu nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C giả vờ lựa dưa hấu và yêu cầu chị H2 lấy để chị H2 quay sang hướng khác và không để ý, C đã lén lút lấy 02 cái điện thoại di động nói trên bỏ vào túi áo khoác màu xám đang mặc trên người rồi lấy lý do đi công việc để rời đi và sẽ quay lại mua dưa hấu sau. C điều khiển xe mô tô 72F1 - 892.88 đi được khoảng 02 km thì dừng xe lại và tháo ốp lưng điện thoại (ốp nhựa) vứt đi và tiếp tục điều khiển xe đi hướng ra Quốc lộ A về TP ., tỉnh Đồng Nai để tìm nơi tiêu thụ. Khi đến T điện thoại "Huy Phát" ở phường X, TP ., tỉnh Đồng Nai do anh Nguyễn Ngọc H3 làm chủ thì C vào nhờ anh H3 kiểm tra xem có mở khóa điện thoại được không nhưng do điện thoại báo pin yếu nên C nhờ anh H3 sạc pin giúp thì anh H3 đồng ý sạc pin giúp C.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại di động, chị H2 đến Công an xã Đ trình báo, Công an xã Đ 61 tiến hành truy xét theo dấu vết của C. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì phát hiện C đang ngồi trước cửa T điện thoại di động "Huy Phát" nên đến làm việc và thu giữ 02 (hai) cái điện thoại. Công an xã Đ 61 đã lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 87/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: "Tổng giá trị hai điện thoại trong vụ: Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 08/8/2024 tại ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai là: 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng)".

Ngày 16/8/2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Viết C về tội "Trộm cắp tài sản". Quá trình điều tra bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone xsmax màu vàng

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 màu xanh.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu xanh.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe Sirus biển số 72F1- 892.88, số máy E34CE032559 số khung RLCUE4110NY021908.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Lê Viết C đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T.

Tại bản Cáo trạng số 294/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Lê Viết C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Viết C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone xsmax màu vàng và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 màu xanh, ngày 14/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Phạm Thị Thúy H2 (bút lục 102).

- Đối với xe mô tô biển số 72F1- 892.88, quá trình điều tra xác định ông Lê Viết H sinh năm 1948, trú tại ấp H, xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chủ sở hữu. Ngày 08/8/2024, khi C sử dụng mô tô biển số 72F1- 892.88 để thực hiện hành vi trộm cắp thì ông H không biết; đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lê Viết H, do điện thoại di động của C bị hư nên ngày 08/8/2024, C mượn điện thoại của ông H để làm phương tiện liên lạc khi đi khám bệnh. Do đó, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và điện thoại cho ông Lê Viết H.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Thúy H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Bị cáo Lê Viết C nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại bà Phạm Thị Thúy H2 đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử tuy nhiên vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Bị cáo Lê Viết C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào lúc 14 giờ ngày 08/8/2024, tại ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lê Viết C có hành vi trộm cắp 02 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xsmax và S của chị Phạm Thị Thúy H2, tổng trị giá của hai chiếc điện thoại là 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi của bị cáo Lê Viết C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tính chất của vụ án là ít nghiệm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm

pháp luật nhưng do có tư tưởng muốn hưởng thụ, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là các tình tiết được quy định tại điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đồng thời hiện nay bị cáo C có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy việc cách ly bị cáo C ra ngoài đời sống xã hội là không cần thiết nên áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo C được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, thời hạn 01 năm 03 tháng cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Do hiện nay bị cáo có đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị Thúy H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

[8] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone xsmax màu vàng và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 màu xanh, ngày 14/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Phạm Thị Thúy H2 là đúng quy định;

- Đối với xe mô tô biển số 72F1- 892.88, quá trình điều tra xác định ông Lê Viết H sinh năm 1948, trú tại ấp H, xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chủ sở hữu. Ngày 08/8/2024, khi C sử dụng mô tô biển số 72F1- 892.88 để thực hiện hành vi trộm cắp thì ông H không biết; đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lê Viết H, do điện thoại di động của C bị hư nên ngày 08/8/2024, C mượn điện thoại của ông H để làm phương tiện liên lạc khi đi khám bệnh. Do đó, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và điện thoại cho ông Lê Viết H.

[9] Vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Ngọc H3 – chủ tiệm điện thoại Huy P không biết tài sản do Lê Viết C trộm cắp mà có và cũng không có hành vi mua bán điện thoại của C tnên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Viết C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Lê Viết C **01 (một) năm 03 (ba) tháng** cải tạo không giam giữ; Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2024 đến 17/8/2024 (Cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tạm giữ, tạm giam).

Giao bị Lê Viết C cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Lê Viết C.

2. Về án phí tòa án: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Viết C phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Viết C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Phạm Thị Thúy H2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang H4 – Đinh Xuân Dậu Bùi Thị Bích H5

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân D – T **Bùi Thị Bích H5**